

# **TÊN BÀI DẠY: BÀI 36: VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG (TIẾP THEO)**

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ; Lớp: 9

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

## **I. MỤC TIÊU**

*Yêu cầu cần đạt :*

### **1. Kiến thức**

- Trình bày đặc điểm phát triển kinh tế của đồng bằng sông Cửu Long
- Phân tích được những thế mạnh và hạn chế trong phát triển kinh tế của vùng.
- Đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế bền vững trong hiện tại và tương lai.

### **2. Năng lực**

#### **❖ Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trình bày suy nghĩ/ ý tưởng, lắng nghe/ phản hồi tích cực; giao tiếp và hợp tác khi làm việc nhóm.

#### **❖ Năng lực địa lý**

- Năng lực nhận thức khoa học địa lý: Phân tích bảng số liệu để trình bày tình hình phát triển kinh tế của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.
- Năng lực tìm hiểu địa lý: Phân tích bản đồ kinh tế trình bày được sự phân bố của các ngành kinh tế công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.
- Năng lực vận dụng kiến thức kỹ năng đã học: Giải thích sự phát triển của kinh tế vùng.

### **3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Giáo dục lòng yêu thiên nhiên và có ý thức bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển kinh tế.
- Chăm chỉ: Tìm hiểu sự phát triển các ngành kinh tế của vùng.

## **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

### **1. Chuẩn bị của GV**

Bản đồ kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

### **2. Chuẩn bị của HS**

- Sách giáo khoa, sách tập ghi bài.

## **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## Hoạt động 1: Mở đầu

### a) Mục đích:

- Tạo hứng thú cho học sinh trước khi bước vào bài mới.


### b) Nội dung:

HS dựa vào hình ảnh nêu lên sản phẩm kinh tế chính của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

### c) Sản phẩm:

HS quan sát ảnh và nêu được vùng Đồng bằng sông Cửu Long là vựa lúa lớn nhất nước ta.

### d) Cách thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
<p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV: Quan sát hình ảnh và cho biết bức ảnh này đang thể hiện điều gì?</p>  <p>HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ</p> <hr/> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ</p> <p>HS: Suy nghĩ, trả lời</p> <hr/> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả</b></p> <p>HS: Trình bày kết quả</p> <p>GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung</p>	

<p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới</p> <p>HS: Lắng nghe, vào bài mới</p>			
<p><b>Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới</b></p>			
<p><b>Hoạt động 2.1: Tình hình phát triển kinh tế</b></p>			
<p><b>a) Mục đích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được sự phát triển và phân bố nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ của vùng.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp để phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp xanh và phát triển bền vững.</li> </ul> <p><b>b) Nội dung:</b> Tìm hiểu về tình hình phát triển kinh tế của vùng ĐBSCL</p> <p><b>c) Sản phẩm:</b> Hoàn thành phiếu học tập</p>			
Khu vực	Nông nghiệp	Công nghiệp	Dịch vụ

Thế mạnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đất phù sa sông màu mỡ</li> <li>+ Diện tích đồng bằng lớn nhất nước</li> <li>+ Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa</li> <li>+ Nguồn nước dồi dào</li> <li>+ Lao động đông đảo, nhiều kinh nghiệm</li> <li>+ Công nghiệp chế biến đang phát triển mạnh, vốn, chính sách...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nguyên liệu phong phú từ nông nghiệp</li> <li>+ Lao động đông đảo, nhiều kinh nghiệm</li> <li>+ Thị trường, vốn, chính sách, cơ sở hạ tầng đang phát triển mạnh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lao động đông đảo, nhiều kinh nghiệm</li> <li>+ Thị trường, vốn, chính sách, cơ sở hạ tầng đang phát triển mạnh</li> </ul>
Tình hình	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lúa: Diện tích và sản lượng lớn nhất nước (trên 50%)</li> <li>+ Nhiều cây ăn quả có giá trị</li> <li>+ Nuôi trồng thủy sản lớn nhất cả nước</li> <li>+ Đàn vịt lớn nhất</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các ngành chính: Chế biến lương thực, thực phẩm, VLXD, cơ khí</li> <li>+ Trung tâm: Cần Thơ Long Xuyên, Mỹ Tho...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xuất nhập khẩu nông sản</li> <li>+ GTVT: Đường bộ và đường thủy. Các cảng như Kiên Lương, Cần Thơ. QL 1...</li> <li>+ Du lịch sinh thái</li> </ul>
Định hướng	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thâm canh tăng vụ</li> <li>+ Đảm bảo nguồn nước, thủy lợi</li> <li>+ Gắn với công nghiệp chế biến ...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ứng dụng công nghệ mới</li> <li>+ Chuyên môn hóa</li> <li>+ Tăng vốn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phát triển bền vững</li> <li>+ Đầu tư cơ sở hạ tầng theo chiều sâu</li> <li>+ Tìm kiếm thị trường</li> </ul>

**d) Cách thực hiện:**

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập	IV. Tình hình phát triển kinh tế

GV:HS đọc thông tin trong SGK, quan sát lược đồ và yêu cầu các nhóm HS hoàn thành phiếu học tập sau:

Khu vực	Nông nghiệp	Công nghiệp	Dịch vụ
Thế mạnh			
Tình hình			
Định hướng			

**\* Nhóm 1, 4:** Nông nghiệp

**Diện tích, sản lượng lúa của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước qua các năm**

g Vùng	Đồng bằng sông Cửu Long			Cả nước		
	Năm 2002	Năm 2010	Năm 2017	Năm 2002	Năm 2010	Năm 2017
<b>Diện tích</b> (nghìn ha)	3834,8	3945,9	4107,4	7504,3	7489,4	7702,2
<b>Sản lượng</b> (triệu tấn)	17,7	21,6	24,4	34,4	40,0	43,0

**\* Nhóm 2, 5:** Công nghiệp

**\* Nhóm 3, 6:** Dịch vụ

**HS:** Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, thảo luận trả lời câu hỏi

**Bước 3: Báo cáo kết quả thảo luận**

**1. Nông nghiệp:**

- Vùng trọng điểm lương thực thực phẩm lớn nhất cả nước.
- Là vùng sản xuất lúa lớn nhất nước ta, bình quân 1066,3kg/người.
- Trồng cây ăn quả có sản lượng lớn và xuất khẩu lớn nhất nước ta.
- Nuôi vịt đàn phát triển.
- Chiếm hơn 50% tổng sản lượng thủy sản của cả nước.
- Nghề rừng giữ vị trí rất quan trọng, nhất là rừng ngập mặn

**2. Công nghiệp:**

- Bắt đầu phát triển.
- Chiếm tỉ trọng thấp trong GDP toàn vùng: 20% (2002)
- Các ngành công nghiệp: chế biến lương thực thực phẩm, vật liệu xây dựng, cơ khí nông nghiệp và một số ngành công nghiệp khác.
- Phát triển nhất là chế biến lương thực thực phẩm.
- Các cơ sở sản xuất công nghiệp tập trung chủ yếu tại các thành phố và thị xã.

**3. Dịch vụ:**

- Bắt đầu phát triển.
- Các ngành chủ yếu: xuất nhập khẩu, vận tải thủy, du lịch.
- Giao thông đường thủy có vai trò quan trọng trong sản xuất và đời sống

HS: Đại diện một số nhóm HS lên bảng ghi kết quả của nhóm; nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Nhận xét, bổ sung và chốt kiến thức

HS: Lắng nghe, ghi bài

**Hoạt động 2.2: Các trung tâm kinh tế**

**a) Mục đích:**

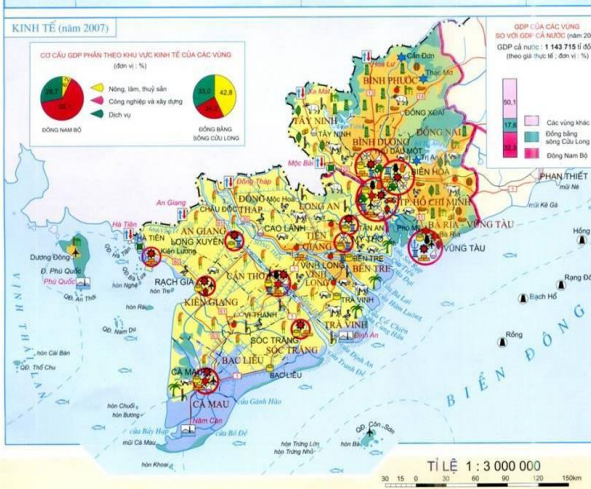
- Liệt kê được các trung tâm kinh tế của vùng.
- Xác định được các trung tâm kinh tế trên lược đồ.

**b) Nội dung:** Tìm hiểu về các trung tâm kinh tế của vùng ĐBSCL

**c) Sản phẩm:** Hoàn thành các câu hỏi

- Xác định vị trí của các trung tâm kinh tế nổi bật của vùng.
- Trung tâm nào lớn nhất? Vì sao?

**d) Cách thực hiện:**

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
<p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV: HS xác định vị trí của các trung tâm kinh tế nổi bật của vùng: Cần Thơ, Mỹ Tho, Long Xuyên, Cà Mau.</p> 	<p><b>V. Các trung tâm kinh tế</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các trung tâm kinh tế: Cần Thơ, Mỹ Tho, Long Xuyên, Rạch Giá, Cà Mau.</li> <li>- Cần Thơ là trung tâm kinh tế quan trọng của vùng.</li> </ul>

- Trung tâm nào lớn nhất? Vì sao?

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

### **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Gọi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời câu hỏi

### **Bước 3: Báo cáo kết quả**

HS: Đại diện các cặp đôi trình bày, HS khác bổ sung

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

### **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Nhận xét, bổ sung và chốt kiến thức

#### **Trung tâm Cần Thơ lớn nhất. Vì:**

+ Vị trí Cần Thơ cách thành phố HCM không xa về phía tây nam khoảng 175km.

+ Cầu Mĩ Thuận và cầu Cần Thơ sẽ nối liền TP.HCM với các tỉnh miền Tây Nam Bộ.

+ Đây là thành phố công nghiệp, dịch vụ quan trọng trong đó Trà Nóc là khu công nghiệp lớn nhất trong toàn vùng.

+ Đại học Cần Thơ là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học quan trọng nhất đối với Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Cảng Cần Thơ vừa là cảng nội địa vừa là cửa ngõ của tiểu vùng Mê Công.

+ Thành phố Cần Thơ là thành phố loại I, trực thuộc Trung ương.

HS: Lắng nghe, ghi bài

### **Hoạt động 3 : Luyện tập**

#### **a) Mục đích:**

- Giúp học sinh củng cố và khắc sâu nội dung kiến thức bài học

**b) Nội dung:** Vận dụng kiến thức bài học để đưa ra đáp án.

**c) Sản phẩm:** Đưa ra đáp án.

Câu 1: Mở rộng diện tích đất canh tác, tăng năng suất, đem lại thu nhập cho người dân.

Câu 2: Vì:

- Có vùng biển rộng ( 3 mặt giáp biển) và đầm quanh năm, ngư trường rộng lớn ( ngư trường Cà Mau – Kiên Giang), có nhiều đảo, quần đảo thuận lợi cho khai thác hải sản.

- Lũ hàng năm của sông Mê Kông đem lại nguồn thủy sản tự nhiên lớn.

- Nguồn thức ăn dồi dào từ sản phẩm trồng trọt ( chủ yếu là lúa), cộng với nguồn cá, tôm phong phú chính là nguồn thức ăn để nuôi tôm, cá hầu hết ở các địa phương.

**d) Cách thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV: HS hoạt động theo nhóm 2 bạn chung bàn làm 1 nhóm và trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1: Ý nghĩa của việc cải tạo đất mặn, đất phèn ở Đồng bằng sông Cửu Long?

Câu 2: Tại sao đồng bằng sông Cửu Long có thể mạnh phát triển nuôi trồng và đánh bắt thủy sản?

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS suy nghĩ, thảo luận để tìm ra câu trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

Đại diện các nhóm lần lượt trả lời các câu hỏi

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học

**Hoạt động 4: Vận dụng**

a) **Mục đích:** Hệ thống lại kiến thức về vùng ĐBCSL

b) **Nội dung:** Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành nhiệm vụ.

c) **Sản phẩm:** Thiết kế một sản phẩm.

**d) Cách thực hiện:**

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
<b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</b> GV: Tìm kiếm thông tin và sưu tầm một số hình ảnh về các hoạt động kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.	



<p>HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ</p> <hr/> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV: Gọi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ</p> <p>HS: Suy nghĩ, trả lời</p> <hr/> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả</b></p> <p>HS: trình bày kết quả</p> <p>GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung</p> <hr/> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</b></p> <p>GV: Nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức</p> <p>HS: Lắng nghe và ghi nhớ</p>	
--	--